

Số:4339/QĐ-UBND

Tánh Linh, ngày 31 tháng 12 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2021  
theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022-2025  
trên địa bàn huyện Tánh Linh**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN TÁNH LINH**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức  
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 07/2021/NĐ-CP ngày 27/01/2021 của Chính phủ quy  
định chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021-2025; Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg  
ngày 16/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ Quy định quy trình rà soát hộ nghèo, hộ  
cận nghèo hằng năm và quy trình xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư  
nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022-2025;*

*Căn cứ Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH ngày 18/7/2021 của Bộ Lao  
động-Thương binh và Xã hội Hướng dẫn phương pháp rà soát, phân loại hộ  
nghèo, hộ cận nghèo; xác định thu nhập của hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư  
nghiệp, diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022-2025 và mẫu biểu  
báo cáo;*

*Căn cứ Kế hoạch số 3485/KH-UBND ngày 21/9/2021 của Ủy ban nhân dân  
tỉnh Bình Thuận về việc rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2021 theo chuẩn  
nghèo giai đoạn 2016-2020 và tổng rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo theo chuẩn  
nghèo đa chiều và quy trình xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư  
nghiệp, diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022-2025 trên địa bàn  
tỉnh Bình Thuận.*

*Xét đề nghị của phòng Lao động - Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số  
517/TTr-LĐTBXH ngày 31/12/2021,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2021 theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022-2025 trên địa bàn huyện Tánh Linh, kết quả cụ thể như sau:

Tổng số hộ dân toàn huyện: 28.637 hộ/98.360 khẩu, trong đó:

- Số hộ nghèo: 1.721 hộ/6.240 khẩu, chiếm tỷ lệ 6,01% so với tổng số hộ toàn huyện.

- Số hộ cận nghèo: 2.755 hộ/10.585 khẩu, chiếm tỷ lệ 9,62% so với tổng số hộ toàn huyện.

*(Các Phụ lục chi tiết kèm theo)*

**Điều 2.** Số hộ nghèo, hộ cận nghèo được phê duyệt tại Điều 1 của Quyết định này là cơ sở để xây dựng chương trình giảm nghèo giai đoạn 2022-2025 và thực hiện các chính sách an sinh xã hội trên địa bàn huyện năm 2022.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện, Trưởng Ban chỉ đạo giảm nghèo, Trưởng Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội, Thủ trưởng các cơ quan có liên quan, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn căn cứ Quyết định thi hành./.

***Nơi nhận:***

- Như Điều 4;
- Sở Lao động – Thương binh và Xã hội;
- TT Huyện ủy;
- TT HĐND huyện;
- TT. UBMTTQ huyện;
- CT, PCT. UBND huyện;
- PVP. HĐND và UBND huyện;
- Ban Chỉ đạo giảm nghèo huyện;
- Trang thông tin điện tử huyện;
- Lưu: VT, Hạnh (30b).

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Hữu Phước**